

Số: 284 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 06 tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH

**Giám sát, đánh giá dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn khác trong Khu Công
nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai năm 2023**

Căn cứ Luật Công nghệ cao ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 99/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2003 của Chính phủ về việc ban hành quy chế khu công nghệ cao

Căn cứ Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BKHCHN ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BKHĐT ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về mẫu báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư; chế độ báo cáo trực tuyến và quản lý vận hành hệ thống thông tin về giám sát, đánh giá đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành quy chế và tổ chức hoạt động của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tại Văn bản số 249/BQLKCNCNSH-ĐT&QLDN ngày 09 tháng 10 năm 2023, Văn bản số 322/ BQLKCNCNSH-ĐT&QLDN ngày 22 tháng 11 năm 2023;

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch giám sát, đánh giá dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn khác trong Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Khu CNC CNSH) năm 2023, gồm các nội dung chính sau đây:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Giám sát, đánh giá dự án đầu tư đảm bảo có sự thống nhất và phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các cấp; phản ánh đầy đủ, kịp thời, trung thực, khách quan các nội dung giám sát và đánh giá đầu tư.

- Nắm bắt tiến độ triển khai dự án, việc thực hiện các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật tại văn bản quyết định chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có).

- Tiếp nhận, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị của nhà đầu tư đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh tại Khu CNC CNSH để kịp thời kịp thời hỗ trợ giải quyết.

- Giám sát, đánh giá đầu tư là nội dung chuyên ngành, không chồng chéo với hoạt động thanh tra trên địa bàn tỉnh.

II. NỘI DUNG, BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Về đối tượng giám sát, đánh giá

Giám sát, đánh giá dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn khác đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư (Danh mục dự án đầu tư tại Phụ lục I ban hành kèm theo Kế hoạch này).

2. Hình thức giám sát, đánh giá

Giám sát, đánh giá thông qua báo cáo đột xuất và báo cáo định kỳ (06 tháng và cả năm) của Nhà đầu tư dự án.

Ghi chú: trên cơ sở báo cáo của các Nhà đầu tư, Ban Quản lý Khu CNC CNSH chủ động đề xuất danh sách các dự án đầu tư cần giám sát thực tế tại địa điểm đầu tư hoặc mời làm việc tại Trụ sở Ban Quản lý Khu CNC CNSH để làm rõ các thông tin có liên quan (trong trường hợp cần thiết).

3. Thành phần Đoàn Giám sát tại vị trí thực hiện dự án hoặc làm việc với Nhà đầu tư tại Trụ sở Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học (nếu có)

3.1. Ban Quản lý Khu CNC CNSH

- Trưởng Đoàn

Mời các Sở/ cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tham gia Đoàn Giám sát, thực hiện việc giám sát, đánh giá dự án đầu tư theo ngành, lĩnh vực quản lý, gồm:

3.2. Sở Xây dựng

- Thành viên

3.3. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Thành viên

3.4. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

- Thành viên

3.5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Thành viên

3.6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Thành viên

Ghi chú: Sở Kế hoạch và Đầu tư tham gia Đoàn giám sát đối với các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn khác được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy chứng

nhận đầu tư trước thời điểm thành lập Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học.

- 3.7. Cục Thuế tỉnh Đồng Nai - Thành viên
- 3.8. Công an tỉnh - Thành viên
- 3.9. Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Mỹ - Thành viên

4. Nội dung giám sát, đánh giá

Nội dung giám sát, đánh giá theo quy định từ Điều 71 đến Điều 74 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá dự án đầu tư (Nghị định số 29/2021/NĐ-CP).

5. Đề cương báo cáo của Nhà đầu tư:

5.1. Trường hợp dự án đang trong giai đoạn thực hiện đầu tư: Nhà đầu tư thực hiện báo cáo theo Mẫu số 13 ban hành kèm theo Thông tư số 05/2023/TT-BKHĐT ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về mẫu báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư; chế độ báo cáo trực tuyến và quản lý vận hành hệ thống thông tin về giám sát, đánh giá đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước (Thông tư số 05/2023/TT-BKHĐT).

5.2. Trường hợp dự án đang trong giai đoạn khai thác, vận hành: Nhà đầu tư thực hiện báo cáo theo đề cương, chi tiết tại Phụ lục II kèm theo Kế hoạch này (bao gồm nội dung đề nghị báo cáo theo Mẫu số 17 ban hành kèm theo Thông tư số 05/2023/TT-BKHĐT và các nội dung khác thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ theo quy định tại Thông tư số 13/2021/TT-BKHĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ).

6. Thời gian thực hiện:

- Thời gian: Ban Quản lý Khu CNC CNSH chủ động bố trí thời gian giám sát, đánh giá cụ thể theo kế hoạch gửi các Sở, ngành, địa phương cùng tham gia theo nội dung từng dự án và Nhà đầu tư dự án liên quan (*trong trường hợp thành lập Đoàn Giám sát hoặc mời làm việc trực tiếp tại Trụ sở Ban Quản lý Khu CNC CNSH*).

- Địa điểm: Tại vị trí dự án đối với các dự án đi giám sát thực tế hoặc tại Ban Quản lý Khu CNC CNSH đối với các dự án mời làm việc (nếu có).

- Tùy theo tình hình công việc cụ thể, Kế hoạch này có thể được thay đổi để phù hợp với tình hình thực tế; Ban Quản lý Khu CNC CNSH chủ động điều chỉnh việc thực hiện kế hoạch.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Chi phí cho công tác giám sát, đánh giá đầu tư được sử dụng từ nguồn kinh phí sự nghiệp, nguồn kinh phí thường xuyên theo kế hoạch hàng năm của Ban Quản lý Khu CNC CNSH.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Ban Quản lý Khu CNC CNSH chủ trì, tham mưu triển khai Kế hoạch theo đúng tiến độ; báo cáo tổng hợp công tác giám sát, đánh giá dự án đầu tư theo quy định.

2. Giao các Sở/ Đơn vị quản lý chuyên ngành:

- Tham gia Đoàn Giám sát và thực hiện giám sát theo quy định tại Điều 67 và Điều 73 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP (Ban Quản lý sẽ thông tin chi tiết qua Giấy mời trong trường hợp cần thiết)

- Phối hợp có ý kiến, đề xuất phương án xử lý đối với khó khăn, vướng mắc và kiến nghị của doanh nghiệp thuộc ngành/ lĩnh vực quản lý đề tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

3. Đề nghị Nhà đầu tư quan tâm, phối hợp thực hiện các nội dung sau:

- Chuẩn bị kỹ Báo cáo theo đề cương giám sát, đánh giá đã ban hành kèm theo Kế hoạch này và các tài liệu có liên quan, gửi bản chính Báo cáo (có đóng dấu và ký tên của đại diện theo pháp luật của Nhà đầu tư) về Ban Quản lý Khu CNC CNSH. Thời gian nhận báo cáo: Ban Quản lý Khu CNC CNSH sẽ có văn bản thông tin chi tiết đến nhà đầu biết, thực hiện.

- Cử đầu mối phối hợp với Ban Quản lý Khu CNC CNSH thực hiện Báo cáo giám sát dự án và thu xếp lịch giám sát tại địa điểm đầu tư/ tham gia buổi làm việc trực tiếp với Ban Quản lý Khu CNC CNSH và các Sở, ngành có liên quan (nếu được yêu cầu).

Trên đây là Kế hoạch giám sát, đánh giá dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn khác trong Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học Đồng Nai năm 2023; đề nghị các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ, chủ động phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Q. Chủ tịch và các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh VP UBND tỉnh (KTN);
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTN. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi



Phụ lục I

**BẢNG MỤC DƯ ẢN ĐẦU TƯ SỬ DỤNG NGUỒN VỐN KHÁC TẠI KHU CNC CNSH THUỘC ĐỐI TƯỢNG
GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ NĂM 2023**

(kèm theo Kế hoạch số 284/KH-UBND ngày 06/11/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai)

STT	Nhà đầu tư	Mục tiêu dự án	Hồ sơ pháp lý về đầu tư	Ngày cấp lần đầu	Vị trí thực hiện dự án tại Khu CNC CNSH
1	Công ty TNHH Sinh học Công Thành	Sản xuất nắm thực phẩm, nắm được liệu công nghệ cao	GCNĐT số 47121000333 ngày 30/12/2011 GCNĐT: số 47121000350 lần đầu ngày 30/7/2012; thay đổi lần 2; ngày 22/5/2015 GCNĐKĐT: mã số 8402381782 chứng nhận lần đầu ngày 30/7/2012 thay đổi lần 1 ngày 07/9/2017; thay đổi lần 2 ngày 13/10/2017; thay đổi lần 3 ngày 18/12/2020	30/12/2011	Lô XN8
2	Công ty TNHH PTNN Trang Việt	Nghiên cứu, phát triển, sản xuất các loại hạt giống rau quả năng suất cao và kháng bệnh		30/7/2012	Lô CX4, NC5 và NC6
3	Công ty CP Gen - Việt Tất Thành	Trung tâm ứng dụng công nghệ sinh học trong nghiên cứu sản xuất chế phẩm sinh học và giống cây trồng mới	GCNĐT số 47121000400 cấp lần đầu ngày 26/11/2013	26/11/2013	Lô XN11

STT	Nhà đầu tư	Mục tiêu dự án	Hồ sơ pháp lý về đầu tư	Ngày cấp lần đầu	Vị trí thực hiện dự án tại Khu CNC CNSH
4	Công ty TNHH Thủy Canh PNC	Sản xuất đưa leo chất lượng cao, chuyển công nghệ sản xuất rau quả	GCNBDT số 47121000401 ngày 06/12/2013	06/12/2013	Lô XN10
5	Công ty CP DFB Hanco Việt Nam	Sản xuất sữa bột; chế biến bột đậu nành, bột nẩy mầm; chế biến bột dinh dưỡng từ hạt ngũ cốc nẩy mầm GABA và chế biến thực phẩm chức năng từ thảo dược	GCNBDT số 47121000428 ngày 05/9/2014; thay đổi lần 1 ngày 23/4/2015 QĐ số 45/QĐ-BQLKCNCCNSH ngày 26/7/2019	05/9/2014	Lô XN1, XN4, XN5, XN6, XN7
6	Công ty TNHH Honey and Coffee	Dự án nhà máy sản xuất thực phẩm công nghệ cao	GCNBDT số 47121000450 ngày 10/4/2015 QĐ số 46/QĐ-BQLKCNCCNSH ngày 26/7/2019	10/4/2015	Lô XN2, XN3
7	Công ty TNHH Nông nghiệp CNC Trí Nguyễn	Trung tâm nghiên cứu thử nghiệm, thực nghiệm và chuyển giao các loại giống, rau quả ứng dụng công nghệ cao	GCNBDT số 47121000456 ngày 15/6/2015	15/6/2015	Lô XN15, XN16, XN17, XN18, XN19
8	Công ty TNHH Công nghệ sinh học Denba	Khu nghiên cứu nuôi cấy mô tế bào thực vật; khu sơ chế được thay đổi lần thứ nhất ngày 4/12/2019 chức năng; mô hình trồng các loại cây được liệu	GCNBDKDT số 8442638582 cấp lần đầu ngày 31/7/2018; thay đổi lần thứ nhất ngày 4/12/2019 QĐ số 91/QĐ-BQLKCNCCNSH ngày 04/12/2019	22/7/2019	Lô NC2

STT	Nhà đầu tư	Mục tiêu dự án	Hồ sơ pháp lý về đầu tư	Ngày cấp lần đầu	Vị trí thực hiện dự án tại Khu CNCNSH
9	Công ty TNHH Nông trại hữu cơ Gen Xanh	Trung tâm nghiên cứu và thử nghiệm ứng dụng công nghệ cao để sản xuất sản phẩm nông nghiệp theo tiêu chuẩn nông nghiệp hữu cơ	GCNDKDT số 3841550551 ngày 22/7/2019; thay đổi lần 1 vào ngày 2/7/2020	22/7/2019	Lô NC3
10	Công ty TNHH Nông Sinh	Khu nghiên cứu nuôi cấy mô tế bào thực vật; phòng bảo tồn quý gen; trồng thực nghiệm cây giống, cây được liệu và các loại cây quý hiếm chất lượng cao	GCNDKDT số 5422112557 ngày 30/7/2019; thay đổi lần 1 vào ngày 18/8/2020	30/7/2019	Lô NC1
11	Công ty CP Dược Nam Yên	Chuyên giao khoa học kỹ thuật trong trồng cây được liệu theo mô hình chuyên canh và mô hình trồng dưới tán ứng dụng công nghệ cao; xây dựng TT nghiên cứu giống cây được liệu công nghệ cao công nghệ sinh học	GCNDKDT số 6082346181 cấp lần đầu ngày 09/9/2019	09/9/2019	Lô NC4



Phụ lục II

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN ĐẦU TƯ
SỬ DỤNG NGUỒN VỐN KHÁC TRONG GIAI ĐOẠN KHAI THÁC,
VẬN HÀNH**

(Kèm theo Kế hoạch số 284/KH-UBND ngày 06/12/2023
của UBND tỉnh Đồng Nai)

TÊN NHÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BCGSDGDT

....., ngày tháng năm

**BÁO CÁO GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ TRONG GIAI ĐOẠN KHAI THÁC,
VẬN HÀNH**

Tên dự án:

(Năm....)

Kính gửi:

I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

1. Nhà đầu tư

a) Nhà đầu tư thứ nhất:

- Tên nhà đầu tư:
- Địa chỉ trụ sở giao dịch chính, số điện thoại, địa chỉ email...:
- Số vốn góp, tỷ lệ vốn góp:

b) Nhà đầu tư tiếp theo:

- Tên nhà đầu tư:
- Địa chỉ trụ sở giao dịch chính, số điện thoại, địa chỉ email...:
- Số vốn góp, tỷ lệ vốn góp:

2. Tổ chức kinh tế (doanh nghiệp dự án):

- Tên doanh nghiệp:
- Các thông tin để giao dịch (địa chỉ doanh nghiệp, số điện thoại, địa chỉ email...):
- Đăng ký kinh doanh (số, ngày, nơi cấp):
- Thông tin về người đại diện theo pháp luật:
- Vốn điều lệ:
- Vốn pháp định (nếu có):

3. Dự án đầu tư:

- Tên dự án:
- Địa điểm thực hiện:
- Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có):
- Diện tích đất sử dụng:
- Mục tiêu, quy mô:
- Tổng vốn đầu tư, nguồn vốn:
- Thời hạn hoạt động, tiến độ thực hiện của dự án:
- Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng (nếu có):
- Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án (nếu có):

(Nội dung này chỉ báo cáo một lần vào kỳ đầu tiên sau khi dự án được khởi công hoặc sau khi dự án được điều chỉnh làm thay đổi các thông tin về dự án).

II. TÌNH HÌNH KHAI THÁC, VẬN HÀNH DỰ ÁN

1. Tình hình sản xuất, kinh doanh

TT	Nội dung	Số liệu trong năm báo cáo	Số liệu cộng dồn từ đầu đến cuối năm báo cáo
(1)	(2)	(3)	(4)
I	Giá trị sản xuất		
1	Tổng số		
2	Ước giá trị sản xuất sản phẩm công nghệ cao		
II	Chi cho nghiên cứu, phát triển		
III	Giá trị xuất, nhập khẩu		
1	Nhập khẩu		
2	Xuất khẩu		
IV	Nộp ngân sách Nhà nước		

- Tình hình lợi nhuận (số thực hiện trong kỳ báo cáo, số lũy kế đến thời điểm báo cáo):

- Sơ bộ tình hình tài chính doanh nghiệp (nợ ngắn hạn, nợ dài hạn,..., phân tích, đánh giá so với kỳ báo cáo trước liền kề):

2. Tình hình sử dụng lao động (số lượng, cơ cấu trình độ) đến thời điểm báo cáo.

TT	Nội dung	Số liệu đến thời điểm báo cáo (người)
(1)	(2)	(3)
1	Lao động Việt Nam	
	<i>Trình độ trên Đại học</i>	
	<i>Trình độ Đại học, Cao đẳng</i>	
	<i>Trình độ khác</i>	
2	Lao động nước ngoài	
	<i>Trình độ trên Đại học</i>	
	<i>Trình độ Đại học, Cao đẳng</i>	
	<i>Trình độ khác</i>	
	Tổng số	

- Tình hình thực hiện nghĩa vụ với người lao động (*lương, bảo hiểm, trợ cấp, phúc lợi xã hội...*).

3. Việc thực hiện các quy định về các vấn đề liên quan:

- Về việc sử dụng đất và các nguồn tài nguyên khác:
- Về các yêu cầu bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ:
- Việc đáp ứng các điều kiện đầu tư kinh doanh đối với các dự án thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện:
- Việc đáp ứng các quy định tại văn bản quyết định chủ trương đầu tư và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có).

4. Tình hình thực hiện ưu đãi đầu tư (nếu có)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

5. Những tồn tại, khó khăn, vướng mắc của dự án (nếu có)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

III. KIẾN NGHỊ

Nhà đầu tư cam kết tự chịu trách nhiệm về tính chính xác và tính trung thực đối với các nội dung tình hình thực hiện dự án và kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp

Đầu mối liên hệ của nhà đầu tư

Họ và tên:

Điện thoại liên lạc:

Email:

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT
CỦA DOANH NGHIỆP**
(ký tên, đóng dấu)